

**CÔNG TY CP DẦU THỰC VẬT
TƯỜNG AN****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19 /NQ-HĐQT.22

TP. HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CP DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An ;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An ngày 28 tháng 06 năm 2022.

Điều 1: Thông qua Báo cáo Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.**Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.****Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.****Điều 4: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022.**

- Doanh thu thuần: 6.890 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN: 215 tỷ đồng
- Cổ tức (dự kiến): 20 %
- Trích lập các quỹ sau thuế TNDN: Căn cứ vào chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023 số tiền trích lập các quỹ.

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích các quỹ và cổ tức năm 2021.**A. Phân phối lợi nhuận**

- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2021 đã được kiểm toán, tổng lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN là: **222.711.091.138 đồng.**

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, cụ thể như sau:

1. Lợi nhuận kế toán trước thuế:	222.711.091.138 đ
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp:	44.682.563.112 đ
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN (1-2):	178.028.528.026 đ
4. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi:	17.802.852.803 đ
5. Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ (3-4):	160.225.675.223 đ
6. Thường HĐQT, Ban TGD (1,5% lợi nhuận sau thuế):	2.670.427.920 đ
7. Chi trả cổ tức 20%:	67.752.296.000 đ
8. Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức (5-6)	89.802.951.303 đ

B. Mức chi cổ tức năm 2021:

- Mức chi trả cổ tức: **20%** (2.000 đồng/cổ phần)
- Hình thức chi trả: bằng tiền mặt
- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chốt ngày chia cổ tức và thời gian chi trả cổ tức.

Điều 6: Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; thưởng Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2021; kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.**1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021**

- Tổng mức thù lao của các thành viên HĐQT năm 2021 là: **576.000.000 đồng**

<u>Chi tiết:</u> Chủ tịch HĐQT	10 triệu đồng/tháng
Thành viên HĐQT	8 triệu đồng/tháng/người
Thư ký HĐQT	6 triệu đồng/tháng/người

- **Tổng mức thù lao của các thành viên BKS năm 2021 là: 144.000.000 đồng**
Chi tiết: Trưởng Ban KS 6 triệu đồng/tháng
Thành viên BKS 3 triệu đồng/tháng/người

2. Thưởng HĐQT, Ban TGD năm 2021:

Khen thưởng cho HĐQT, Ban TGD số tiền thưởng là: 2.670.427.920 đồng, (1,5% trên số tiền lợi nhuận sau thuế) do trong năm 2021 HĐQT và Ban TGD đã có nhiều cố gắng trong chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022:

- a. Hội đồng quản trị: 576 triệu đồng**
 - Chủ tịch HĐQT 10 triệu đồng/tháng
 - Thành viên HĐQT 8 triệu đồng/tháng/người
 - Thư ký HĐQT 6 triệu đồng/tháng/người
- b. Ban kiểm soát: 144 triệu đồng**
 - Trưởng Ban KS 6 triệu đồng/tháng
 - Thành viên BKS 3 triệu đồng/tháng/người

Điều 7: Chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội thống nhất ủy quyền giao cho HĐQT được lựa chọn công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 là công ty kiểm toán có tên trong danh sách được Bộ Tài chính hoặc Ủy Ban chứng khoán Nhà nước cấp phép kiểm toán cho các công ty niêm yết.

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

Đại hội thống nhất thông qua việc sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty như sau:

- Khoản 1 – Điều 26: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 3 (ba) người và nhiều nhất là 11 (mười một) người.
- Bỏ khoản 3 – Điều 26.

Giao cho HĐQT hoàn thiện, sửa đổi và Chủ tịch HĐQT ký ban hành Điều lệ mới.

Điều 9: Bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

Danh sách trúng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

❖ **HĐQT:**

- Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu
- Ông Trần Lệ Nguyên
- Ông Bùi Thanh Tùng

❖ **BKS:**

- Bà Bùi Thị Thu Hằng
- Bà Trần Minh Nguyệt
- Ông Nguyễn Đức Thuyết

Điều 10: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2022.

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An
2. Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần.
4. Mã chứng khoán: TAC
5. Vốn điều lệ hiện nay: 338.796.480.000 đồng.
6. Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 33.876.148 cổ phiếu.
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 16.938.074 cổ phần, tương ứng 50% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
8. Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 169.380.740.000 đồng.
9. Giá chào bán dự kiến: 15.000 đồng/cổ phiếu.
10. Cơ sở xác định giá chào bán:
 - ✓ Giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty tại ngày 31/12/2021: 17.887 đồng/cổ phần (theo Báo cáo tài chính năm 2021 do Công ty tự lập)

Trên cơ sở đó, căn cứ nhu cầu vốn của Công ty cũng như đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị quyết định mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ thấp hơn giá giá sổ sách của Công ty tại ngày 31/12/2021 với tỷ lệ chiết khấu là 16,1%.

11. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của TAC tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo quy định của pháp luật.
12. Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
13. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 2:1. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 02 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phiếu phát hành thêm.

Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 2:1, cổ đông A được mua thêm 100,5 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được mua thêm 100 cổ phiếu mới, phần lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.

14. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết: Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không được mua hết và/hoặc từ chối mua và/hoặc đến hết hạn đóng tiền mua cổ phiếu mà không đóng tiền mua và số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được phân phối tiếp cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục tìm kiếm, lựa chọn Nhà đầu tư để phân phối tiếp số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không được mua hết và số cổ phần lẻ phát sinh, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật.

15. Các hạn chế liên quan đến việc hạn chế chuyển nhượng cổ phần:
 - ✓ Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - ✓ Trường hợp Công ty thực hiện phân phối cổ phiếu chưa chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua cho các nhà đầu tư có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên cũng không bị hạn chế chuyển nhượng.

16. Mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành:
Trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu đợt này sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- ✓ Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS
- ✓ Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần
- ✓ Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

❖ **Về pha loãng EPS và giá trị sổ sách:**

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty, cụ thể như sau:

i. Thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS

+ Công thức tính :	Lợi nhuận sau thuế TNDN	
	EPS (cơ bản) = $\frac{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$	
+ Số lượng cổ phần đang lưu hành của TAC:	(1)	33.876.148
+ Số lượng cổ phần chào bán đợt này:	(2)	16.938.074
+ SLCP lưu hành sau khi chào bán:	(3)=(1)+(2)	50.814.222
+ Lợi nhuận sau thuế năm 2021:	(4)	178.028.528.026
+ EPS trước khi chào bán:	(5)=(4)/(1)	5.255
+ EPS sau khi chào bán:	(6)=(4)/(3)	3.504

ii. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần

+ Công thức tính :
$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi CP} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$$

- + Tại ngày 31/12/2021, giá trị sổ sách theo BCTC năm 2021 do TAC tự lập là 17.887 đồng/cổ phần. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành (tối đa là 50%) thì giá trị sổ sách của cổ phần sẽ giảm.

❖ Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

17. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành khoảng 254.071.110.000 đồng. Toàn bộ số tiền nêu trên sẽ được sử dụng cân đối cho việc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

18. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công hoặc không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến:

- Đối với số cổ phiếu không bán hết, HĐQT quyết định đối tượng chào bán, giá chào bán với nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu; hoặc/và
- HĐQT quyết định sử dụng nguồn vốn vay để bổ sung.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

19. Thời điểm thực hiện: Dự kiến từ Quý 3 đến Quý 4 năm 2022. Thời gian thực hiện cụ thể giao cho HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với Giấy phép/ Chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà Nước có thẩm quyền và phù hợp với điều kiện thị trường.**20. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

- ✓ Lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể, thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
- ✓ Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được quyền điều chỉnh, sửa đổi các nội dung phương án phát hành này khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty (nếu có). Giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi các cơ quan chức năng khác.
- ✓ Sửa đổi, bổ sung kế hoạch sử dụng vốn thu được, để đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế kinh doanh và đem lại hiệu quả cho Công ty;
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- ✓ Xử lý số cổ phiếu lẻ; xử lý cổ phiếu không được đăng ký mua hết hay dừng đợt phát hành. Xây dựng phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đủ số tiền như dự kiến.
- ✓ Phê duyệt các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.
- ✓ Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành. Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty.
- ✓ Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu.
- ✓ Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho TGD để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Điều 11: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 6 năm 2022. Các cổ đông, các Ông Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**Nơi Nhận:**

- Như Điều 11
- Đăng website Công ty
- Lưu Thư ký HĐQT



Trần Lệ Nguyên

